



Mài ā mì
迈阿密

proper noun (place name) · Miami (city in Florida, USA)

Example Sentences

Wǒ míng nián xiǎng qù Mài ā mì dù jià
我明年想去迈阿密度假。

I want to go to Miami for vacation next year.

Mài ā mì de hǎi tān fēi cháng piào liang
迈阿密的海滩非常漂亮。

The beaches in Miami are very beautiful.

Trace each character, then write the word on your own.

迈	迈	迈	迈	迈	迈	迈	迈	迈		
阿	阿	阿	阿	阿	阿	阿	阿	阿	阿	
密	密	密	密	密	密	密	密	密	密	密
密	密	密								